

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải Câu hỏi trắc nghiệm Sinh 8 **Bài 29: Hấp thụ chất dinh dưỡng và thải phân** hay, ngắn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Sinh học.

Bộ 15 bài tập trắc nghiệm Sinh 8 Bài 1: Bài 29: Hấp thụ chất dinh dưỡng và thải phân

Câu 1. Trong ống tiêu hoá của người, vai trò hấp thụ chất dinh dưỡng thuộc về bộ phận nào ?

- A. Dạ dày
- B. Ruột non
- C. Ruột già
- D. Thực quản

Câu 2. Đặc điểm nào của ruột non giúp chúng tăng hiệu quả hấp thụ chất dinh dưỡng ?

- A. Hệ thống mao mạch máu và mao mạch bạch huyết dày đặc, phân bố tới từng lông ruột
- B. Lớp niêm mạc gấp nếp, trên đó là các mào với lông ruột dày đặc giúp làm tăng diện tích bề mặt ruột non lên
- C. Kích thước rất dài (2,8 – 3 mét)
- D. Tất cả các phương án còn lại

Câu 3. Có khoảng bao nhiêu phần trăm lipit được vận chuyển theo con đường máu ?

- A. 70%
- B. 40%
- C. 30%
- D. 50%

Câu 4. Loại vitamin nào dưới đây được vận chuyển theo con đường bạch huyết về tim ?

- A. Vitamin B1
- B. Vitamin E
- C. Vitamin C
- D. Tất cả các phương án còn lại

Câu 5. Tại ruột già xảy ra hoạt động nào dưới đây ?

- A. Hấp thụ lại nước
- B. Tiêu hoá thức ăn
- C. Hấp thụ chất dinh dưỡng
- D. Nghiền nát thức ăn

Câu 6. Nếu qua hệ tiêu hoá, chất độc bị hấp thụ vào con đường máu thì chúng sẽ bị khử tại đâu ?

- A. Tim
- B. Dạ dày
- C. Thận
- D. Gan

Câu 7. Chất nào dưới đây được hấp thụ từ ruột non và vận chuyển theo đường máu về tim ?

- A. Axit béo
- B. Tất cả các phương án còn lại
- C. Glucôzơ
- D. Vitamin C

Câu 8. Loại cơ nào dưới đây không tham gia vào quá trình thải phân khi đại tiện ?

- A. Tất cả các phương án còn lại
- B. Cơ chéo bụng ngoài
- C. Cơ vòng hậu môn
- D. Cơ nhị đầu

Câu 9. Vai trò chủ yếu của ruột già là gì ?

- A. Thải phân và hấp thụ đường
- B. Tiêu hoá thức ăn và thải phân
- C. Hấp thụ nước và thải phân
- D. Tiêu hoá thức ăn và hấp thụ chất dinh dưỡng

Câu 10. Các chất dinh dưỡng được hấp thụ qua đường máu sẽ đổ về đâu trước khi về tim ?

- A. Tĩnh mạch chủ dưới
- B. Tĩnh mạch cảnh trong
- C. Tĩnh mạch chủ trên
- D. Tĩnh mạch cảnh ngoài

Câu 11: Chức năng của gan là

- A. Điều hòa nồng độ các chất dinh dưỡng trong máu được ổn định
- B. Khử các chất độc hại với cơ thể
- C. Tiết dịch mật giúp tiêu hóa lipit
- D. Cả ba đáp án trên

Câu 12: Nhờ đâu mà ruột non có vai trò hấp thụ chất dinh dưỡng với hiệu quả cao?

- A. Lớp niêm mạc ruột non có các nếp gấp
- B. Niêm mạc ruột non có các lông ruột, lông ruột cực nhỏ
- C. Ruột non rất dài
- D. Tất cả các đáp án trên

Câu 13: Các chất dinh dưỡng nào dưới đây hấp thu theo con đường bạch huyết

1. Đường.
2. Lipit đã được lipaza phân giải thành axit béo và glixêrin (khoảng 30%).
3. Axit amin.
4. Các muối khoáng.
5. Nước.
6. Các vitamin tan trong nước
7. Lipit đã được muối mật nhũ tương hoá dưới dạng các giọt nhỏ (70%).
8. Các vitamin tan trong dầu (A, D, E, K).

- A. 1, 2
- B. 3, 4
- C. 5, 6
- D. 7, 8

Câu 14: Các chất dinh dưỡng với nồng độ thích hợp và không còn chất độc được vận chuyển qua

- A. Tĩnh mạch chủ dưới
- B. Tĩnh mạch chủ trên
- C. Mao mạch máu
- D. Mạch bạch huyết

Câu 15: Một số chất dinh dưỡng và 30% lipid, có thể lẫn một số chất độc theo con đường này?

- A. Mao mạch máu
- B. Mạch bạch huyết
- C. Tĩnh mạch chủ dưới
- D. Tĩnh mạch chủ trên

Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Sinh lớp 8 Bài 29: Hấp thụ chất dinh dưỡng và thải phân

1. B 2. D 3. C 4. B 5. A
6. D 7. B 8. D 9. C 10. A
11.D 12.D 13.D 14.A 15.A

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải Câu hỏi trắc nghiệm Sinh học 8 **Bài 29: Hấp thụ chất dinh dưỡng và thải phân** ngắn gọn, hay nhất file pdf hoàn toàn miễn phí.